**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**VIỆN CÔNG NGHỆ HS-MT**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**HỌC PHẦN**: **ĐIỀU DƯỠNG TÂM THẦN**

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

***Giảng viên 1:*** **BSCK2. Nguyễn Cảnh Hùng**

Học hàm, học vị: **Bs CKII**

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại, , Email:

Các hướng nghiên cứu chính:

***Giảng viên 2:***

Học hàm, học vị:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại, email:

Các hướng nghiên cứu chính:

***1.2. Thông tin về học phần:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên học phần (tiếng Việt): **Điều dưỡng tâm thần**  (tiếng Anh): Psychiatric Nursin | | |
| - Mã số học phần: | | |
| - Thuộc CTĐT ngành: Cử nhân Điều dưỡng | | |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức ngành | Học phần chuyên về kỹ năng chung  Kiến thức khác | |
| - Thuộc loại học phần: Bắt buộc | Tự chọn | |
| - Số tín chỉ: 02 | |  |
| + Số tiết lý thuyết: 15 | |  |
| + Số tiết thảo luận/bài tập: 0 | |  |
| + Số tiết thực hành: 30 | |  |
| + Số tiết tự học: 60 | |  |
| - Điều kiện đăng ký học: | |  |
| + Học phần tiên quyết: Điều dưỡng căn bản,  Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Nội khoa | |  |
| + Học phần học trước: Không | |  |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể:  + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp:  + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo… qua hệ thống LMS (Mục 5.1). + Tham gia đầy đủ các buổi thực hành tại Bệnh vịên. | | |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Điều dưỡng – Hoá dược  Điện thoại: Email: | | |

**2. Mô tả học phần**

   Học phần tâm thần giới thiệu cho sinh viên kiến thức về lịch sử phát triển củng như đối tượng nghiên cứu của chuyên ngành tâm thần, giúp sinh viên phát hiện triệu chứng và phụ giúp bác sĩ trong thăm khám bệnh nhân tâm thần. Bên cạnh đó, học phần cung cấp chi tiết về chăm sóc những bệnh nhân có rối loạn tâm thần thường gặp như rối loạn tâm thần thực thể (sảng, các sa sút tâm thần); chăm sóc bệnh nhân có các rối loạn liên quan đến tâm thần phân liệt, trầm cảm. Ngoài ra học phần còn đem lại kiến thức cơ bản về chăm sóc bệnh nhân trong trường hợp cấp cứu trong tâm thần.

**3. Mục tiêu học phần**

Hiểu được tầm quan trọng và vai trò của học phần tâm thần, thay đổi thái độ, nhận thức, thông cảm cho bệnh nhân tâm thần và người nhà. Phát hiện được các triệu chứng và phụ giúp bác sĩ thăm khám bệnh nhân tâm thần. Chăm sóc được bệnh nhân có các rối loạn tâm thần thường gặp. Chăm sóc được các trường hợp bệnh nhân cấp cứu tâm thần thường gặp.

**4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

***4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR học phần** | **Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo** | | | | | | | |
| PLO1.3 | PLO2.1 | PLO2.2 | | PLO3.1 | PLO3.2 | PLO4.1 | |
| 1.3.5 | 2.1.2 | 2.2.1 | 2.2.2 | 3.1.2 | 3.2.2 | 4.1.1 | 4.1.2 |
| CLO1.1 | 1,0 |  |  |  |  |  |  |  |
| CLO2.1 |  | 1,0 |  |  |  |  |  |  |
| CLO2.2 |  |  | 1,0 |  |  |  |  |  |
| CLO2.3 |  |  |  | 1,0 |  |  |  |  |
| CLO3.1 |  |  |  |  | 1,0 |  |  |  |
| CLO3.2 |  |  |  |  |  | 1,0 |  |  |
| CLO4.1 |  |  |  |  |  |  | 1,0 |  |
| CLO4.2 |  |  |  |  |  |  |  | 1,0 |

***4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR học phần (CLO)** | **Mức độ năng lực CĐR**  **học phần** | **Mô tả CĐR học phần** | **Phương pháp dạy học** | **Phương pháp đánh giá** |
| CLO1.1 | K3 | Nêu được các kiến thức cơ bản về cách khám và nhận định triệu chứng tổn thương thần kinh và đại cương tâm thần học, phụ giúp điều dưỡng nhân định được bệnh nhân tâm thần | Thuyết trình | Viết |
| CLO2.1 | S2 | Trình bày được định nghĩa, triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng các bệnh thần kinh và tâm thần thường gặp; các trường hợp cấp cứu tâm thần. | Bài tập nhóm,  thuyết trình | Viết bệnh án |
| CLO2.2 | S3 | Thông cảm, tiếp cận dẫn dắt và trao đổi được bệnh nhân tâm thần và người nhà để lấy thông tin, chăm sóc | Thực hành | Thực hành, Vấn đáp |
| CLO2.3 | S3 | Thành thạo những trình tự chăm sóc chuyên khoa tâm thần | Thực hành | Thực hành, Vấn đáp |
| CLO3.1 | S3 | Vận dụng lập được kế hoạch chăm sóc cụ thể cho từng bệnh thần kinh và tâm thần thường gặp. | Thực hành | SV bốc thăm bệnh nhân và làm bệnh án |
| CLO3.2 | S3 | Hiểu được hoàn cảnh, tính cách của bệnh nhân và người nhà bệnh để có thẻ deo dõi, chăm sóc bệnh nhân | Thực hành | Vấn đáp |
| CLO4.1 | K3 | Tập hợp các thông tin để đưa ra chẩn đoán chăm sóc và lập kế hoạch chăm sóc cho bệnh nhân | Thực hành | Viết bệnh án |
| CLO4.2 | K3 | Chăm sóc được các trường hợp bệnh nhân cấp cứu tâm thần thường gặp | Thực hành | Vấn đáp |

**5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá**

***5.1. Đánh giá học tập***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài đánh giá** | **Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ** | **Công cụ đánh giá** | **CĐR học phần** | **Tỷ lệ**  **cho bài đánh giá** | **Tỷ lệ**  **cho học phần** |
| **A1. Đánh giá thường xuyên** | |  |  |  | **50%** |
| A1.1 | Hồ sơ học tập, HV nạp bài qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ | Rubric 1 | CLO1.1 | 30% | 10% |
| CLO2.1 | 30% |
| CLO2.1 | 40% |
| A1.2 | Tự luận, vấn đáp | Đáp án, Rubric 3 | CLO1.1 | 20% | 20% |
| CLO2.1 | 20% |
| CLO2.2 | 20% |
| CLO2.3 | 20% |
| CLO3.1 | 20% |
| A1.3 | Viết bệnh án | Rubric 2 | CLO2.1 | 20% | 20% |
| CLO2.2 | 20% |
| CLO3.1 | 20% |
| CLO4.1 | 20% |
| CLO4.2 | 20% |
| **A2. Đánh giá cuối kì** | |  |  |  | **50%** |
| A.2.1 | Chấm cách hỏi bệnh, khám bệnh, viết bệnh án | Đáp án | CLO2.1 | 20% |  |
| CLO3.1 | 20% |
| CLO3.2 | 30% |
|  | CLO4.1 | 30% |
| **Công thức tính điểm học phần:** | | | | | |

***5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá***

***Rubric 1:***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ đánh giá** | | | | | **Trọng số** |
| **A (8.5-10)** | **B (7.0-8.4)** | **C (5.5-6.9)** | **D (4.0-5.4)** | **F (0-3.9)** |
| **Tham gia lớp học** | Đi học đẩy đủ số buổi theo yêu cầu | Vắng học  ~7% so với quy định  (1-2  tiết/30tiết) | Vắng học  ~14% so với quy định  (3-4 tiết) | Vắng học  ~20% so với quy định  (5-6 tiết) | Vắng học quá 20% số giờ theo quy định | 50% |
| **Vào lớp học đúng giờ** | Luôn đi học đúng giờ | Vào lớp muộn 1-2 buổi (quá 15 phút) | Vào lớp muộn 3-4 buổi | Vào lớp muộn 5-6 buổi | Vào lớp muộn >6 buổi | 20% |

***Rubric 2:***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Không đạt (dưới 5,0)** | **Mức trung bình (5,0-6,5)** | **Mức khá**  **(7,0-8,0)** | **Mức giỏi**  **(8,5-10,0)** | **Tỷ lệ** |
| **Cấu trúc, định dạng văn bản** | Không logic, không đủ 3 phần chính và không đầy đủ các nội dung cụ thể của mỗi phần, nhiều nội dung lệch khỏi chủ đề; có trên 10 lỗi về định dạng văn bản. | Đầy đủ 3 phần chính và các nội dung của mỗi phần, một số nội dung đặt không đúng chỗ và lệch khỏi chủ đề; có trên 5 lỗi định dạng văn bản. | Đầy đủ 3 phần chính và các nội dung của mỗi phần, được tổ chức hợp lý với cách chuyển đoạn, chuyển ý chặt chẽ, thể hiện tính thống nhất trong nội dung; có dưới 5 lỗi định dạng văn bản. | Đầy đủ 3 phần chính và các nội dung của mỗi phần, thể hiện sự tập trung cao vào tính logic và hợp lý của các nội dung và lập luận; không có các lỗi về định dạng văn bản. | **20%** |
| **Nội dung** | Nội dung chưa đảm bảo yêu cầu, đang còn nhiều sai sót, thiếu chính xác, chưa bám sát nội dung học phần và chủ đề lựa chọn. | Nội dung cơ bản đáp ứng yêu cầu, đảm bảo tính khoa học nhưng đang còn một vài thiếu sót, cơ bản bám sát nội dung học phần và chủ đề lựa chọn. | Nội dung đáp ứng yêu cầu, các vấn đề được trình bày đầy đủ, đảm bảo tính khoa học, cơ bản bám sát nội dung học phần và nội dung chủ đề lựa chọn phù hợp với tên chủ đề. | Nội dung đáp ứng cao các yêu cầu, các vấn đề trình bày đảm bảo tính chính xác và khoa học, hoàn toàn phù hợp với nội dung học phần, nội dung chủ đề lựa chọn hoàn toàn phù hợp với tên chủ đề. | **70%** |
| **Văn phạm, trình bày** | Có nhiều lỗi chính tả và đánh máy, trình bày lủng củng không đúng văn phạm gây khó hiểu cho người đọc. | Có một số lỗi chính tả và sử dụng dấu câu và văn phạm, người đọc vẫn hiểu được nội dung của bài; còn nhiều lỗi đánh máy. | Có vài lỗi về chính tả, dấu câu, văn phạm nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung rõ ràng; có một số lỗi đánh máy. | Không có lỗi chính tả, không có lỗi dấu câu hay văn phạm; hầu như không có lỗi đánh máy. | **10%** |

***Rubric 3:***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí đánh giá** | **Mức độ đánh giá** | | | | | **Trọng số** |
| **A**  **(8.5-10)** | **B**  **(7.0-8.4)** | **C**  **(5.5-6.9)** | **D**  **(4.0-5.4)** | **F**  **(0-3.9)** |
| **Nội dung** | * Chủ đề   trình bày liên quan và có trọng tâm   * Nội dung phù hợp và chính xác | * Chủ đề   trình bày liên quan và có trọng tâm   * Nội dung có một số phần chưa chính xác | * Chủ đề   trình bày liên quan và có trọng tâm   * Nội dung có nhiều   phần chưa chính xác | * Chủ đề   trình bày không trọng tâm   * Nội dung có nhiều   phần chưa chính xác | * Chủ đề   trình bày không trọng tâm, không liên quan   * Nội dung có nhiều   phần chưa chính xác | 60% |
| **Trình bày** | - Slide được trình bày | - Slide trình bày rõ ràng | - Slide trình bày rõ ràng | - Slide trình bày phù hợp | - Slide  không đảm | 20% |
|  | với bố cục rõ ràng, hợp lý  - Trình bày các thuật  ngữ, hình  ảnh, bảng biểu, sơ đồ dễ hiểu | - Trình bày các thuật  ngữ, hình  ảnh, bảng biểu, sơ đồ hợp lý | * Trình bày hình ảnh,   bảng biểu, sơ đồ hợp lý   * Dùng một số thuật ngữ khó hiểu,   đưa nhiều  nội dung vào slide | * Sử dụng một số hình ảnh, bảng biểu, sơ đồ không liên quan * Dùng một số thuật ngữ khó hiểu,   đưa nhiều  nội dung vào slide | bảo chất lượng theo yêu cầu |  |
| **Trả lời câu hỏi** | * Biết phân tích và trả lời đầy đủ, ngắn gọn   liên quan trực tiếp đến câu hỏi   * Tự tin khi trả lời | * Trả lời ngắn gọn và phù hợp * Tự tin khi trả lời | * Câu trả lời tập trung vào câu hỏi * Hơi thiếu tự tin khi trả lời | * Câu trả lời không rõ ràng, ít liên quan đến câu hỏi * Thiếu tự tin khi trả lời | * Các câu trả lời hoàn toàn không liên quan đến câu hỏi * Thiếu tự tin khi trả lời | 20% |

**6. Tài liệu học tập**

***6.1. Giáo trình:***

[1] Bài giảng Chăm sóc điều dưỡng sức khỏe tâm thần, Bệnh viện tâm thần Nghệ An.

[2] Trường đại học Y Hà Nội, Giáo trình Điều dưỡng sức khỏe tâm thần, NXB Y học, 2020

***6.2. Tài liệu tham khảo:***

[1]. Bài giảng Chăm sóc điều dưỡng tâm thần Bộ môn Tâm Thần Trường đại học Y Cần Thơ, Giáo trình điều dưỡng tâm thần, 2013

[2]. Basant Puri, Psychiatry: An Evidence-Based Text, Edward Arnold, London, 2010

**7. Kế hoạch dạy học**

***Lý thuyết:***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần, số tiết** | **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Yêu cầu SV chuẩn bị** | **CĐR học phần** | **Bài đánh giá** |
| 1(3) | **Tâm thần học đại cương**  - Định nghĩa SKTT.  - SKTT theo định nghĩa của WHO  - Nguyên nhân gây bệnh  - Phương pháp điều trị  **Triệu chứng và hội chứng tâm thần**   * Khái niệm về tri giác * Các rối loạn về tri giác * Ảo tưởng - Ảo giác * Rối loạn tâm lý-giác quan | - Thuyết trình  - Hướng dẫn thảo luận | - Đọc tài liệu [1], [2]  - Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS  - Báo cáo chủ đề thảo luận | CLO1.1  CLO2.1  CLO2.2 | A1.1  A1.2  A1.3 |
| 2(3) | **Phụ giúp bác sĩ trong khám và điều trị bệnh nhân tâm thần**  - Chuẩn bị phòng khám bệnh  - Chuẩn bị hồ sơ, dụng cụ  - Chuẩn bị bệnh nhân  - Hướng dẫn bệnh nhân và người nhà bệnh nhân sử dụng thuốc  - Các biến chứng có thể xảy ra khi sử dụng thuốc hướng thần  - Phụ giúp thầy thuốc làm liệu pháp điều trị | - Thuyết trình  - Hướng dẫn làm bài tập  - Hướng dẫn làm việc nhóm  - Hướng dẫn nghiên cứu tình huống | - Đọc tài liệu [1], [2]  - Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS  - Báo cáo chủ đề thảo luận | CLO1.1  CLO2.1  CLO2.2  CLO2.3  CLO3.1 | A1.1  A1.2  A1.3 |
| 3(3) | **Chăm sóc người bệnh rối loạn tâm thần thực thể**  - Đại cương, nguyên nhân  Biểu hiện lâm sàng  - Thăm khám lâm sàng, cận lâm sàng  - Điều trị người bệnh rối loạn tâm thần thực thể  - Chăm sóc người bệnh rối loạn tâm thần thực thể | - Thuyết trình  - Hướng dẫn làm việc nhóm  - Hướng dẫn nghiên cứu tình huống | - Đọc tài liệu [1], [2]  - Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS  - Phân tích tình huống. Thảo luận | CLO1.1  CLO2.1  CLO2.2  CLO2.3  CLO3.1 | A1.1  A1.2  A1.3 |
| 4(3) | **Chăm sóc bệnh nhân tâm thần phân liệt**  - Lịch sử bệnh TTPL  - Dịch tễ  - Bệnh sinh, bệnh nguyên  - Triệu chứng lâm sàng  - Chẩn đoán, thể bệnh, Chẩn đaons phân biệt  - Điều trị  - Can thiệp điều dưỡng  **Chăm sóc bệnh nhân trầm cảm**  - Khái niện  - Dịch tễ học  - Bệnh nguyên, bệnh sinh  - Triệu chứng  - Chẩn đoán  - Điều trị  - Tiến triển và tái phát  - Can thiệp điều dưỡng | - Thuyết trình  - Hướng dẫn làm bài tập  - Hướng dẫn làm việc nhóm | - Đọc tài liệu [1], [2]  - Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS  - Phân tích tình huống. Thảo luận | CLO1.1  CLO2.1  CLO2.2  CLO2.3  CLO3.1  CLO4.1 | A1.1  A1.2  A1.3 |
| 5(3) | **Chăm sóc bệnh nhân cấp cứu tâm thần**  ***\** Kích động**  - Khái niệm, tính thường gặp  - Một số nguyên nhân  - Các biểu hiện lâm sàng của một số trạng thái kích động thường gặp:  - Phương pháp xử trí  - Liệu pháp tâm lý  - Khám nội khoa, thần kinh phát hiện thương tích, bệnh cơ thể  - Liệu pháp hoá dược  - Theo dõi sau tiêm thuốc  - Chăm sóc điều dưỡng sau kích động  - Phòng bệnh  **\*Tự sát**   * Vài nét khái quát: * Nguyên nhân và các yếu tố nguy cơ tự sát:   - Liệt kê các phương thức tự sát  - Trình bày cách phát hiện bệnh nhân tự sát  - Cách theo dõi, quản lý bệnh nhân tự sát  - Nguyên tắc điều trị bệnh nhân tự sát  Chăm sóc điều dưỡng | - Thuyết trình  - Hướng dẫn làm việc nhóm  - Hướng dẫn nghiên cứu tình huống | - Đọc tài liệu [1], [2]  - Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS  - Phân tích tình huống. Thảo luận | CLO1.1  CLO2.1  CLO2.2  CLO2.3  CLO3.1  CLO4.1 | A1.1  A1.2  A1.3 |

***Thực hành:***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần,** số tiết | **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Yêu cầu SV chuẩn bị** | **CĐR học phần** | **Bài đánh giá** |
| **6**  **(5 tiết)** | - Giao ban sinh viên  - Hướng dẫn cách khám- nhận định các triệu chứng chung về rối loạn tâm thần  - Thực hành làm một số Test tâm lý  - Hướng dẫn làm kế hoạch chăm sóc | Bệnh viện | - Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện  - Lắng nghe, quan sát, nhận xét phản hồi  - Đóng vai thực hành  - Báo cáo giao ban  - Thực hiện chỉ tiêu thực hành nghiêm túc đảm bảo về số lượng và chất lượng | CLO2.1  CLO3.1  CLO3.2  CLO4.1  CLO4.2 |  |
| **7**  **(5 tiết)** | - Giao ban sinh viên  - Bình kế hoạch chăm sóc bệnh nhân tâm thần phân liệt, rối loạn lo âu trầm cảm  - Lượng giá kế hoạch chăm sóc  - Thực hành Chăm sóc bệnh nhân lạm dụng chất gây nghiện  - Thực hành Chăm sóc bệnh nhân rối loạn phân ly ,rối loạn dạng cơ thể | Bệnh viện | - Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện  - Lắng nghe, quan sát, nhận xét phản hồi  - Đóng vai thực hành  - Báo cáo giao ban  - Thực hiện chỉ tiêu thực hành nghiêm túc đảm bảo về số lượng và chất lượng | CLO2.1  CLO3.1  CLO3.2  CLO4.1  CLO4.2 |  |
| **8**  **(5 tiết)** | - Giao ban sinh viên  - Bình kế hoạch chăm sóc bệnh nhân tâm thần phân liệt, rối loạn lo âu trầm cảm  - Lượng giá kế hoạch chăm sóc- Thực hành Chăm sóc bệnh nhân lạm dụng chất gây nghiện  - Thực hành Chăm sóc bệnh nhân rối loạn phân ly ,rối loạn dạng cơ thể  - Giao ban sinh viên  - Thực hành Chăm sóc bệnh nhân kích động, tự sát, không chụi ăn  - Lượng giá kế hoạch chăm sóc  - Bình kế hoạch chăm sóc bệnh nhân sa sút trí tuệ; bệnh nhân có hội chứng cai rượu, ma túy | Bệnh viện | - Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện  - Lắng nghe, quan sát, nhận xét phản hồi  - Đóng vai thực hành  - Báo cáo giao ban  - Thực hiện chỉ tiêu thực hành nghiêm túc đảm bảo về số lượng và chất lượng | CLO2.1  CLO3.1  CLO3.2  CLO4.1  CLO4.2 |  |
| **9**  **(5 tiết)** | - Giao ban sinh viên  - Đi buông  - Thực hành Chăm sóc bệnh nhân lạm dụng chất gây nghiện  - Thực hành Giáo dục sức khỏe tâm thần cho bệnh nhân và gia đình bệnh nhân | Bệnh viện | - Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện  - Lắng nghe, quan sát, nhận xét phản hồi  - Đóng vai thực hành  - Báo cáo giao ban  - Thực hiện chỉ tiêu thực hành nghiêm túc đảm bảo về số lượng và chất lượng | CLO2.1  CLO3.1  CLO3.2  CLO4.1  CLO4.2 |  |
| **10**  **(5 tiết)** | - Giao ban sinh viên  - Đi buồng  - Đánh giá chỉ tiêu thực hành  - Giải đáp thắc mắc  - Đánh giá thi hết lâm sàng | Bệnh viện | - Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện  - Lắng nghe, quan sát, nhận xét phản hồi  - Đóng vai thực hành  - Báo cáo giao ban  - Thực hiện chỉ tiêu thực hành nghiêm túc đảm bảo về số lượng và chất lượng | CLO2.1  CLO3.1  CLO3.2  CLO4.1  CLO4.2 |  |
| **11**  **(5 tiết)** | Đánh giá kết quả thực hành | Bệnh viện | - Hoàn thiện các bài báo  - Viết bệnh án  - Chuẩn bị các nội dung cho buổi đánh giá | CLO2.1  CLO3.1  CLO3.2  CLO4.1 | A2.1 |

**8. Ngày phê duyệt:**

**9. Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Trưởng bộ môn** | **Giảng viên** |
|  |